

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Notarization no.: Số công chứng: 00 SPECIMEN 00/2026 — Hà Nội, 20/2/2026

VĂN BẢN THỎA THUẬN VỀ CHẾ ĐỘ TÀI SẢN CỦA VỢ CHỒNG

Marital Property Agreement (prenuptial contract) · pursuant to the 2014 Law on Marriage and Family

Pursuant to: the 2014 Law on Marriage and Family No. 52/2014/QH13 (Điều 47–50); Decree 126/2014/NĐ-CP; the 2015 Civil Code; and the free will of both parties,

THE HUSBAND (PARTY A)

Ông JEAN <SPECIMEN> ALEXANDRE

Pháp (France) — cá nhân nước ngoài *Nationality*

00 SPECIMEN 00 *Passport no.*

THE WIFE (PARTY B)

Bà NGUYỄN THỊ <SPECIMEN>

Việt Nam *Nationality*

CCCD 001 SPECIMEN 001 *Citizen ID no. (CCCD)*

TERMS OF THE AGREEMENT

① Điều 1. Căn cứ thỏa thuận

Ông JEAN <SPECIMEN> ALEXANDRE (quốc tịch Pháp) và Bà NGUYỄN THỊ <SPECIMEN> (quốc tịch Việt Nam), dự định đăng ký kết hôn, tự nguyện lập văn bản thỏa thuận về chế độ tài sản của vợ chồng theo Điều 47–50 Luật Hôn nhân và Gia đình số 52/2014/QH13 và Nghị định 126/2014/NĐ-CP.

② Điều 2. Chế độ tài sản được lựa chọn

Hai bên thỏa thuận áp dụng chế độ tài sản theo thỏa thuận (không áp dụng chế độ tài sản pháp định), tách bạch tài sản riêng của mỗi bên và tài sản chung của vợ chồng theo Điều 48. Văn bản có hiệu lực kể từ ngày đăng ký kết hôn.

③ Điều 3. Tài sản riêng của Chồng

Căn hộ số 1804, tầng 18, dự án THE LAKE VIEW <specimen>, KĐT Tây Hồ Tây, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội (nhận chuyển nhượng trước khi kết hôn) là tài sản riêng của Chồng, không thuộc khối tài sản chung của vợ chồng trong suốt thời kỳ hôn nhân.

④ Điều 4. Tài sản riêng của Vợ

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại <specimen>, phường Xuân La, quận Tây Hồ cùng sổ tiết kiệm số 0 SPECIMEN 0 tại Ngân hàng <SPECIMEN>bank là tài sản riêng của Vợ, hình thành trước hôn nhân.

⑤ Điều 5. Tài sản chung và nghĩa vụ chung

Thu nhập, tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân, ngoài các tài sản đã liệt kê tại Điều 3 và Điều 4, là tài sản chung hợp nhất của vợ chồng; việc quản lý, sử dụng, định đoạt phải có sự thỏa thuận của cả hai bên.

⑥ Điều 6. Hiệu lực, sửa đổi và cam kết

Văn bản có hiệu lực kể từ ngày công chứng và ngày đăng ký kết hôn (Điều 47), chỉ được sửa đổi, bổ sung, chấm dứt bằng văn bản công chứng mới (Điều 49). Hai bên cam đoan hoàn toàn tự nguyện, minh mẫn, chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã thỏa thuận.

FOR THE HUSBAND

Signature, full name

FOR THE WIFE

Signature, full name

<SPECIMEN>

<SPECIMEN>

The *Văn bản thỏa thuận tài sản vợ chồng* (prenuptial agreement), clause by clause

A marital property agreement fixes which assets stay separate — essential when one spouse is foreign and the couple's home is a Hanoi apartment. Before signing, check six clauses. Markers ①–⑥ refer to the facsimile on the previous page. Specimen document — fictional data.

- 1 Parties & legal basis — Căn cứ thỏa thuận**

Confirm both spouses are named correctly (**full name, nationality, ID/passport**) and that the agreement cites **Điều 47–50 of the 2014 Law on Marriage and Family** — the only valid legal basis for choosing a property regime.

RED FLAG No citation of the Marriage and Family Law, or the document is a private letter rather than a notarized deed.
- 2 Chosen property regime — Chế độ tài sản theo thỏa thuận**

Vietnam's default rule is joint marital property; a couple may instead opt into a **contractual regime** that keeps each spouse's assets separate. The agreement must state clearly which regime applies and from what date.

RED FLAG The agreement is silent on the regime chosen, or omits the effective date.
- 3 Husband's separate property — Tài sản riêng của chồng**

The foreign spouse's apartment — **bought before the marriage** — should be listed here as his separate property, keeping it outside the marital estate and within his individual foreign-ownership quota.

RED FLAG The apartment is not listed as separate property, exposing it to 50/50 division on divorce.
- 4 Wife's separate property — Tài sản riêng của Vợ**

Any land-use rights, savings or property the Vietnamese spouse owned before marriage must be listed symmetrically, with enough detail (address, account no.) to identify each asset.

RED FLAG Only one spouse's assets are itemised — an unbalanced agreement is easier to challenge in court.
- 5 Joint assets & duties — Tài sản chung, nghĩa vụ chung**

Everything acquired together after the wedding — income, joint purchases — remains **common property** requiring both spouses' consent to sell, mortgage or gift.

RED FLAG No provision for future joint assets, leaving ambiguity for anything bought after the wedding.
- 6 Effective date & notarization — Hiệu lực, công chứng**

The agreement is only valid once **notarized (công chứng)**, and takes effect on the marriage-registration date; any change requires a new notarized deed.

RED FLAG Agreement is unsigned by a notary, or later amended by a simple side letter.

SPECIMEN document for educational purposes — a simplified layout inspired by a marital property agreement under the 2014 Law on Marriage and Family, filled with fictional data. It is not an official document, has no legal value and reproduces no real seal. This is not legal advice: have any agreement reviewed by a licensed Vietnamese lawyer before signing.